**QUY TRÌNH**

**CẤP SỔ THUYỀN VIÊN**

**1. Trình tự thực hiện:**

a) Nộp hồ sơ TTHC:

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị đăng ký và cấp Sổ thuyền đến một trong các cơ quan đăng ký thuyền viên.

- Cơ quan đăng ký thuyền viên gồm: Cục Hàng hải Việt Nam, Chi cục Hàng hải tại Hải Phòng, Chi cục Hàng hải tại thành phố Hồ Chí Minh, các Cảng vụ hàng hải được Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền (Đà Nẵng, Quảng Ninh, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Quy Nhơn, Nha Trang, Quảng Bình, Vũng Tàu, Cần Thơ, Kiên Giang, Đồng Tháp, Thái Bình, Nam Định).

b) Giải quyết TTHC:

- Cơ quan đăng ký thuyền viên tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

+ Trường hợp nộp trực tiếp, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định thì trả lại hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ theo quy định;

+ Trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc hình thức phù hợp khác, nếu hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời gian chậm nhất hai (02) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan đăng ký thuyền viên gửi văn bản hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện lại hồ sơ;

+ Trong thời hạn hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan đăng ký thuyền viên thực hiện việc vào Sổ đăng ký thuyền viên và cấp Sổ thuyền viên theo mẫu quy định. Trường hợp không cấp, cơ quan đăng ký thuyền viên phải trả lời bằng văn bản trong thời hạn quy định và nêu rõ lý do.

**2. Cách thức thực hiện:**

Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc bằng hình thức phù hợp khác theo quy định.

**3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai đề nghị cấp Sổ thuyền viên theo mẫu;

- Hai ảnh màu 4x6 cm, kiểu Chứng minh thư nhân dân chụp trong vòng sáu (06) tháng;

- Bản sao (kèm bản chính đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực Giấy chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;

- Bản sao (kèm bản chính để đối chiếu) hoặc bản sao chứng thực Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cơ bản;

- Chứng chỉ chuyên môn phù hợp với chức danh đảm nhận đối với các chức danh không yêu cầu Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (đối với thuyền viên);

- Văn bản tiếp nhận thực tập của chủ tàu (đối với học viên thực tập).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

**4. Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

**5. Đối tượng thực hiện TTHC:** Tổ chức, cá nhân.

**6. Cơ quan thực hiện TTHC:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Hàng hải Việt Nam;

b) Cơ quan có thẩm quyền được phân cấp: Chi cục hàng hải tại Hải Phòng, Chi cục Hàng hải tại thành phố Hồ Chí Minh, các Cảng vụ hàng hải được Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền (Đà Nẵng, Quảng Ninh, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Quy Nhơn, Nha Trang, Quảng Bình, Vũng Tàu, Cần Thơ, Kiên Giang, Đồng Tháp, Thái Bình, Nam Định);

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cục Hàng hải Việt Nam, Chi cục Hàng hải tại Hải Phòng, Chi cục Hàng hải tại thành phố Hồ CHí Minh, các Cảng vụ hàng hải được Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam ủy quyền (Đà Nẵng, Quảng Ninh, Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Quy Nhơn, Nha Trang, Quảng Bình, Vũng Tàu, Cần Thơ, Kiên Giang, Đồng Tháp, Thái Bình, Nam Định).

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

**7. Kết quả của việc thực hiện TTHC:**

- Sổ thuyền viên.

**8. Phí, lệ phí: 190,000 đồng/1 Sổ**

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:**

- Tờ khai đề nghị cấp Sổ thuyền viên

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:**

-  Học viên thực tập, thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam, thuyền viên Việt Nam làm việc trên tàu biển nước ngoài.

**11. Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam;

- Thông tư 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.